

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2026/HS-ST

Ngày 06 - 01 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - HƯNG YÊN

*** Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Tô Thị Thanh Tâm.

Ông Nguyễn Thiện Lợi.

*** Thư ký phiên tòa:** Ông Vũ Minh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên.

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Văn Phúc - Kiểm sát viên.

Ngày 06/01/2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2025/TLST-HS ngày 16/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2025/QĐXXST-HS 25/12/2025, đối với bị cáo:

Hoàng Văn B (tên gọi khác: Không), sinh ngày 30/11/1991 tại tỉnh Thái Bình (cũ); nơi thường trú: Thôn HX, phường VP, tỉnh Hưng Yên; thẻ căn cước công dân số 034091022XXX do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 10/8/2021; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T và bà Phạm Thị Đ; có vợ là Bùi Thị T; có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 07/4/2025 đến ngày 16/4/2025 được thay thế biện pháp ngăn chặn “Tạm giữ” bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. (có mặt)

- **Người làm chứng:** Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1988; ông Hoàng Văn Nh, sinh năm 1968; anh Hoàng Trung Thg, sinh năm 1982; anh Hoàng Xuân D, sinh năm 1975; anh Phạm Ngọc N, sinh năm 1982; anh Phạm Văn N1, sinh năm

1978; ông Hoàng Mạnh T, sinh năm 1972; ông Hoàng Trọng N, sinh năm 1964; ông Hoàng Anh D, sinh năm 1971; ông Hoàng Văn V, sinh năm 1949; ông Hoàng Văn L, sinh năm 1960; ông Phạm Đức Q, sinh năm 1963; đều thường trú tại: Thôn HX, phường VP, tỉnh Hưng Yên. (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 07/4/2025, sau khi ăn giỗ tổ tại từ đường dòng họ Hoàng thuộc thôn HX, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Hoàng Văn H, Hoàng Văn Nh, Hoàng Trung Thg, Hoàng Xuân D, Phạm Ngọc N, Phạm Văn N1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Trọng N, Hoàng Anh D và Hoàng Văn B cùng rủ nhau đánh bạc, thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Xóc đĩa”. H dùng kéo cắt 04 quân vị từ quân bài của bộ bài tú lơ khơ 52 quân và lấy bát sứ, đĩa sứ có sẵn tại gian bếp để làm dụng cụ đánh bạc. Sau đó, H, Nh, Thg, Xuân D, N, N1, T, N, Anh D và B cùng ngồi tại chiếu trải sẵn ở gian phòng bếp của từ đường để đánh bạc và thống nhất luật chơi như sau: H là người cầm cái, trực tiếp xóc đĩa và thanh toán tiền thắng, thua cho những người chơi. H đặt 04 quân vị vào đĩa, úp bát lên trên rồi dùng hai tay bê lên xóc để các con vị trong đĩa lật các mặt khác nhau. “Chẵn” là sau khi mở bát ra có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu, “Lẻ” là sau khi mở bát có 01 hoặc 03 quân vị cùng màu. Người chơi đặt cửa “Chẵn” hoặc cửa “Lẻ”, chẵn là phía gần người của H, lẻ là phía ngoài tùy theo dự đoán và tính toán của người chơi. Số tiền đặt cược mỗi ván thấp nhất là 20.000 đồng, không giới hạn mức đặt cao nhất. Khi mở bát, người nào đặt cược đúng “cửa” thì được H trả số tiền bằng số tiền đã đặt cược, ngược lại nếu người nào đặt cược sai “cửa” thì mất số tiền đã đặt cược và H là người thu số tiền cược này. Cả nhóm đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Bình (nay là Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Hưng Yên) phát hiện, bắt quả tang, kiểm tra thu giữ, quản lý tại chiếu bạc 04 quân vị hình tròn, 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng, 01 chiếu cói, số tiền sử dụng để đánh bạc là 28.260.000 đồng và thu giữ trên người N số tiền 3.020.000 đồng sử dụng để đánh bạc.

Tại cơ quan điều tra, những người tham gia đánh bạc khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc, cụ thể: Hoàng Văn H là người trực tiếp cầm cái, mang theo và sử dụng số tiền 3.600.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn Nh mang theo và sử dụng số tiền 7.000.000 đồng để

đánh bạc, Hoàng Trung Thg mang theo và sử dụng số tiền 4.600.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Xuân D mang theo và sử dụng số tiền 3.700.000 đồng để đánh bạc, Phạm Ngọc N mang theo và sử dụng số tiền 3.600.000 đồng để đánh bạc, Phạm Văn N1 mang theo và sử dụng số tiền 3.300.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Mạnh T mang theo và sử dụng số tiền 2.280.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Anh D mang theo và sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc, Hoàng Văn B mang theo và sử dụng số tiền 100.000 đồng để đánh bạc. Riêng Hoàng Trọng N mang theo 1.500.000 đồng sử dụng để đánh bạc, quá trình đánh bạc thắng 1.520.000 đồng, toàn bộ số tiền để ở túi quần đang mặc, khi bị bắt giữ bị quản lý 3.020.000 đồng. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc phù hợp với số tiền thu giữ trên chiếu bạc xác định sử dụng để đánh bạc là 31.280.000 đồng. Quá trình đánh bạc, các đối tượng không rõ thắng, thua, không có ai canh coi cảnh giới, thu tiền hò, làm tín dụng, cho vay hay cầm cố đồ vật, tài sản để đánh bạc.

Tại Bản án số 36/2025/HS-ST ngày 12/8/2025, Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên đã xét xử sơ thẩm đối với các bị cáo Hoàng Văn H, Hoàng Văn Nh, Hoàng Trung Thg, Hoàng Xuân D, Phạm Ngọc N, Phạm Văn N1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Trọng N và Hoàng Anh D về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Ngày 26/6/2025, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Thái Bình (cũ) đã ra Quyết định số 3417/QĐ-CSHS tách hành vi đánh bạc của Hoàng Văn B để xác định tình trạng sức khỏe tâm thần của Bình theo Quyết định trưng cầu giám định số 2752/QĐ ngày 16/5/2025.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 164/KLGĐ ngày 30/9/2025, Viện Pháp y Tâm thần Trung ương, Bộ Y tế, kết luận: Tại các thời điểm trước, trong và sau khi vụ việc xảy ra ngày 07/4/2025 và tại thời điểm giám định Hoàng Văn B bị bệnh: Động kinh; theo Phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh là: G40 (Bệnh chưa có biến đổi nhân cách, chưa sa sút trí tuệ và không có rối loạn tâm thần). Tại thời điểm trước, sau khi vụ việc xảy ra ngày 07/4/2025 và tại thời điểm giám định, nếu ở giai đoạn trong cơn Động kinh, Hoàng Văn B mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi; ở giai đoạn ngoài cơn Động kinh, Hoàng Văn B đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Tại thời điểm trong khi vụ việc xảy ra ngày 07/4/2025, bệnh ở giai đoạn ngoài cơn Động kinh, Hoàng Văn B đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số 64/CT-VKSKV5 ngày 15/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên

để xét xử đối với Hoàng Văn B về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Hoàng Văn B khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã công bố.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, q, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 50, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bình mức án tù 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Bình. Bị cáo Bình phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Hoàng Văn B đồng ý với tội danh Viện kiểm sát đã truy tố và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo Hoàng Văn B: Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn B đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản niêm phong đồ vật tài liệu, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai người làm chứng, ngoài ra, còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 07/4/2025 tại gian bếp từ đường dòng họ Hoàng thuộc thôn HX, xã Nguyên Xá, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình, Hoàng Văn B

cùng Hoàng Văn H, Hoàng Văn Nh, Hoàng Trung Thg, Hoàng Xuân D, Phạm Ngọc N, Phạm Văn N1, Hoàng Mạnh T, Hoàng Trọng N, Hoàng Anh D cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh “Xóc đĩa”, bị tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Thái Bình (cũ) phát hiện, bắt quả tang. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 31.280.000 đồng (ba mươi một triệu hai trăm tám mươi nghìn đồng), trong đó, số tiền bị cáo Bình sử dụng để đánh bạc được xác định là 100.000 đồng. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 164/KLGĐ ngày 30/9/2025, Viện Pháp y Tâm thần Trung ương, Bộ Y tế, kết luận: Hoàng Văn B bị bệnh Động kinh, mã bệnh là G40 (bệnh chưa có biến đổi nhân cách, chưa sa sút trí tuệ và không có rối loạn tâm thần), tại thời điểm trong khi vụ việc xảy ra ngày 07/4/2025, bệnh ở giai đoạn ngoài cơn Động kinh, B đủ khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi, như vậy, B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Điều 321 Bộ luật Hình sự, quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

[4] Đánh giá về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo, thấy: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng, mà trực tiếp là xâm phạm đến nếp sống văn minh bởi đánh bạc là tệ nạn xã hội. Hành vi đó không chỉ ảnh hưởng về mặt kinh tế của nhiều cá nhân, gia đình mà còn là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác trong xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự hiểu biết về xã hội nhất định, nhận thức được tính chất, mức độ, hậu quả do mình thực hiện nhưng chỉ vì sự ham vui, ham muốn vật chất nhất thời mà bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Hoàng Văn B sử dụng số tiền đánh bạc thấp nhất, số tiền 100.000 đồng, do đó, bị cáo giữ vai trò thấp nhất trong vụ án.

[6] Đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Hoàng Văn B không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có bệnh bị hạn chế khả năng nhận thức hoặc điều khiển hành vi, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy: Hoàng Văn B có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi thường trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, do đó, Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách phù hợp, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, Hoàng Văn B làm nghề lao động tự do, công việc và thu nhập không ổn định, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc nhỏ (100.000 đồng), do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng, tài sản quản lý và về vấn đề khác trong vụ án đã được xử lý tại Bản án số 36/2025/HSST ngày 12/8/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên nên HĐXX không đặt ra giải quyết.

[10] Bị cáo Hoàng Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định và có quyền kháng cáo đối với bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, q, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58, Điều 50, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (06/01/2026). Giao bị cáo Hoàng Văn B cho Ủy ban nhân dân phường VP, tỉnh Hưng Yên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi thường trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án

treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hoàng Văn B.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn B phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo Hoàng Văn B có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (06/01/2026).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT và cơ quan THAHS Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5, tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường VP, tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Dương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Dương